

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 187/2021/HS-ST
Ngày: 13/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến, bà Mai Tường Vi;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phan Hải;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:

Ông Lã Hải Long – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 193/2021/TLST- HS ngày 22/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2021/QĐXXST- HS ngày 29/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Ngọc Đ**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 19/11/1973 tại huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6, khu 1, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Trịnh Văn T, sinh

năm: 1950; Con bà: Phạm Thị O, sinh năm 1954; Vợ: Bùi Thị Thanh D; Có 2 con,

lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Trọng T1; sinh năm: 1969; Địa chỉ: Tổ 15, khu N, phường C1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Ông Vũ Như S, ông Vũ Thanh B, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 18/8/2021 tại khu vực tổ 1, khu C2, phường C3, thành phố Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường C4 phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Trịnh Ngọc Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam ma túy, loại Heroine mục đích để

sử dụng. Vật chứng thu của Đ: Thu trên tay trái 03 gói giấy màu vàng trắng (ký hiệu M1,M2,M3) bên trong đều chứa chất bột màu trắng, dạng cục; Thu giữ tại tay phải 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen; Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen- trắng, biển số 14U1-XXX.YY.

Tại bản kết luận giám định số 1576/KLGD ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong 03 gói giấy ký hiệu M1, M2, M3 thu của Trịnh Ngọc Đ là ma túy, loại Heroine, khối lượng lần lượt là 0,144 gam; 0,108 gam; 0,088 gam; Tổng khối lượng là 0,34 gam (không phải ba mươi bốn) gam; Hoàn lại sau giám định M1: 0,09 gam; M2: 0,06 gam; M3: 0,04 gam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trịnh Ngọc Đ khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2010; khoảng 09 giờ ngày 18/8/2021 bạn xã hội không rõ tên, địa chỉ gọi điện thoại rủ bị cáo góp tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 14U1 – XXX.YY đi đến khu vực bến xe C5 mua của người đàn ông tên Vũ (không rõ lai lịch, địa chỉ) gồm 03 gói ma túy Heroine với giá 450.000 đồng, mua được ma túy bị cáo đến điểm hẹn để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, bị cáo bị thu giữ 03 gói ma túy Herone; 01 Điện thoại di động Masstel, 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 14U1-XXX.YY.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng T1 khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 18/8/2021 anh cho Đ mượn chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 14U1-XXX.YY anh không biết Đ sử dụng có liên quan đến việc phạm pháp; nay anh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Người chứng kiến: Ông Vũ Như S, ông Vũ Thanh B trình bày: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 18/8/2021 tại khu vực nhà hàng Quảng Hiền phường C3, thành phố Cẩm Phả thấy Công an kiểm tra một thanh niên, người này khai tên Trịnh Ngọc Đ, sinh năm 1973; trú tại: Tổ 6, khu 1, phường C, thành phố Cẩm Phả; Công an thu tại tay trái của Đ 03 gói giấy, bên trong các gói đều chứa chất bột trắng dạng cục, Đ khai nhận đó là ma túy Heroine mua để sử dụng;

Bản Cáo trạng số: 202/CT-VKSCP ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Trịnh Ngọc Đ về tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; phạt Trịnh Ngọc Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/8/2021;

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy tổng khối lượng 0,19 gam ma túy, loại Heroine , được hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 1576/GĐMT, đây là vật cấm lưu hành;

Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo có liên quan đến việc phạm pháp nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

Quá trình điều tra thu giữ 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 14U1-XXX.YY, xác định là tài sản của anh Nguyễn Trọng T1, cơ quan điều tra đã trả

lại anh Tuấn nên không đề cập. Bị cáo khai nhận mua ma túy của Vũ và người rủ bị cáo góp tiền mua ma túy sử dụng đều không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ;

Tại phiên tòa: Bị cáo Trịnh Ngọc Đ khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Ngọc Đ đều khai nhận hồi 10 giờ 15 phút ngày 18/8/2021 tại khu vực tổ 1, khu C2, phường C3, thành phố Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Trịnh Ngọc Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định số 1576/KLGĐ ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng T1; lời khai người chứng kiến ông Vũ Như S, ông Vũ Thanh B, biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trịnh Ngọc Đ được lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 18/8/2021, vật chứng thu giữ cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác.

Như vậy: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 18/8/2021 tại khu vực tổ 1, khu C2, phường C3, thành phố Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Trịnh Ngọc Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện.

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số: 202/CT – VKSCP ngày 19/11/2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, phù hợp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến trật tự quản lý của nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự tại địa phương, bị cáo Trịnh Ngọc Đ biết được tác hại của ma túy, song do thiếu tu dưỡng, rèn luyện, bản thân

sử dụng chất ma túy nên đã thực hiện hành vi phạm tội, trong ngày 18/8/2021 bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 0,34 gam chất ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ; Hành vi các bị cáo thực hiện đã tiếp tay cho các đối tượng bán trái phép chất ma túy, là cầu nối làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy

hiểm khác nên cần xử lý nghiêm. Song cũng cần xét: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đều khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình, tỏ ra hối cải nên cần xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Cơ quan giám định hoàn lại tổng khối lượng 0,19 gam ma túy, loại Heroine, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 Điện thoại di động Masstel có liên quan đến việc phạm pháp nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 14U1-XXX.YY quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Trọng T1, cơ quan điều tra đã trả lại anh Tuấn nên không đề cập.

[5] Bị cáo khai nhận người rủ bị cáo mua ma túy sử dụng và người bán ma túy cho bị cáo có tên Vũ do đều không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

[7] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trịnh Ngọc Đ 18 (mười tám) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/8/2021;

Căn cứ: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 0,19 gam ma túy, loại Heroine trong niêm phong số 1576/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu xanh màn trước màu đen, không có ốp lưng, bàn phím bấm, model: IZI 100, số IMEI 1: 352377068351770; số IMEI 2: 352377068351778, kèm 01 sim, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng; Vật chứng được thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 60/BB-THA ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trịnh Ngọc Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQTHA HS TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Gái